

Số: 107/2023/QĐST-HNGĐ

Phan Rang-Tháp Chàm, ngày 31 tháng 7 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG – THÁP CHÀM,
TỈNH NINH THUẬN**

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự sơ thẩm thụ lý số: 445/2023/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 7 năm 2023 về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Nguyễn Bích H - Sinh năm 1983.

Địa chỉ: Khu phố LK, phường HĐ, thị xã HN, tỉnh B.

- Bà Nguyễn Thị Kim O - Sinh năm 1991.

Địa chỉ: Khu phố 01, phường PH, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa ông Nguyễn Bích H và bà Nguyễn Thị Kim O được xác lập trên cơ sở tự nguyện, được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận kết hôn theo quy định của pháp luật nên là hôn nhân hợp pháp. Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng ông Nguyễn Bích H và bà Nguyễn Thị Kim O không đoàn tụ mà đều yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông Nguyễn Bích H và bà Nguyễn Thị Kim O xác nhận có 02 con chung tên là Nguyễn Tấn T - sinh ngày 10/7/2008 và Nguyễn Thị H N - sinh ngày 29/10/2013. Ông Nguyễn Bích H và bà Nguyễn Thị Kim O tự thỏa thuận giao cho bà Nguyễn Thị Kim O có quyền và nghĩa vụ trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 02 con chung là Nguyễn Tấn T - sinh ngày 10/7/2008 và Nguyễn Thị H N - sinh ngày 29/10/2013. Ông Nguyễn Bích H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 5.000.000 đồng/01 người con; thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 8 năm 2023 cho đến khi phát sinh điều kiện chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo quy định tại Điều 118 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về T sản chung, nợ chung: Ông Nguyễn Bích H và bà Nguyễn Thị Kim O xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn Bích H và bà Nguyễn Thị Kim O mỗi người phải chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) lệ phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Bích H và bà Nguyễn Thị Kim O thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Ông Nguyễn Bích H và bà Nguyễn Thị Kim O tự thỏa thuận giao cho bà Nguyễn Thị Kim O có quyền và nghĩa vụ trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 02 con chung là Nguyễn Tấn T - sinh ngày 10/7/2008 và Nguyễn Thị H N - sinh ngày 29/10/2013. Ông Nguyễn Bích H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 5.000.000 đồng/01 người con; thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 8 năm 2023 cho đến khi phát sinh điều kiện chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo quy định tại Điều 118 Luật Hôn nhân và gia đình.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi

của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

1.3. Về T sản chung, nợ chung: Ông Nguyễn Bích H và bà Nguyễn Thị Kim O đều xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn Bích H và bà Nguyễn Thị Kim O tự thỏa thuận mỗi người chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) lệ phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm ông Nguyễn Bích H và bà Nguyễn Thị Kim O đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0005526 ngày 03 tháng 7 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận. Ông Nguyễn Bích H và bà Nguyễn Thị Kim O đã nộp đủ lệ phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND Tp. Phan Rang-Tháp Chàm;
- Chi cục THADS Tp. Phan Rang-Tháp Chàm;
- UBND xã H, huyện HN, tỉnh B
(GCN số 77, ngày 04/8/2009);
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án văn.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Hồng